VAI TRÒ CỦA Ý THỨC PHÁP LUẬT TRONG VIỆC XÂY DỰNG VĂN HÓA PHÁP LUẬT Ở ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN MÃO[*]
LÊ HOÀNG NAM[**]

1. Vai trò của ý thức pháp luật với việc nâng cao trình độ văn hóa pháp luật cho các chủ thể quản lý doanh nghiệp

Văn hóa pháp luật là sự định hướng hoạt động pháp luật tuân theo các giá trị chân, thiện, mỹ. Để có văn hóa pháp luật, chủ thể phải mất một quá trình trau dồi, tích lũy tự giác. Sự ra đời của văn hóa pháp luật đã củng cố và xây dựng các giá trị pháp luật cho xã hội bằng các khuôn mẫu ứng xử, chuẩn mực hành vi phù hợp với các nguyên tắc, quy định của pháp luật.

Hoạt động kinh tế hiện nay ngày càng ở trình độ cao, phạm vi thị trường ngày càng mở rộng mang tính quốc tế, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt thì càng đòi hỏi doanh nhân nước ta phải có văn hóa pháp luật, tự giác nâng cao tri thức pháp luật. Tri thức pháp luật (hạt nhân của ý thức pháp luật) giúp doanh nhân nhận thức, phân tích đời sống kinh tế xã hội, từ đó biết thực hiện những hành vi pháp luật trong đời sống, góp phần xây dựng văn hóa pháp luật. Tri thức pháp luật tạo nên sự vững chắc của trí tuệ trong kinh doanh cũng như khả năng nắm bắt và thực hiện hành động kinh doanh theo chuẩn mực pháp luật của nhà nước, phù hợp với các giá trị văn hóa xã hội của doanh nhân.

Từ nền tảng nhận thức pháp luật, tri thức pháp luật, doanh nhân sẽ hình thành hành vi pháp luật - biểu hiện của văn hóa pháp luật. Hành vi pháp luật biểu hiện cách thức, khả năng và trình độ sử dụng pháp luật của doanh nhân trong quá trình đấu tranh vì công lý, bình đẳng và tiến bộ xã hội theo định hướng chân, thiện, mỹ. Khi lãnh đạo doanh nghiệp biết sử dụng các công cụ pháp luật một cách tự giác vào hoạt động kinh doanh thì tạo ra sự tích cực trong việc thực hiện pháp luật, thể hiện sự thống nhất về lợi ích, hướng tới sự công bằng và các hành động nhân văn vì sự phát triển con người - xã hội. Việc thực hiện hành vi kinh doanh đúng

(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội.
(**) ThS., Trường Cao đẳng sư phạm Yên Bái.

pháp luật, hình thành thói quen kinh doanh theo pháp luật, luôn phấn đấu xây dựng thương hiệu, bảo vệ lợi ích của khách hàng chính là biểu hiện của văn hóa pháp luật.

Từ ý thức pháp luật đúng đắn đến hình thành lối sống theo pháp luật của doanh nhân là biểu hiện ở trình độ cao của văn hóa pháp luật. Lối sống theo pháp luật của chủ thể quản lý doanh nghiệp gắn với hành vi pháp luật, tạo nên văn hóa pháp luật. Biểu hiện đặc trưng lối sống của doanh nhân là cách xử sự của họ trong những mối quan hệ kinh doanh, lối sống này phải luôn dựa trên nền tảng ý thức pháp luật tiên tiến trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quan hệ với đối tác, khách hàng,... phù hợp với các giá trị, chuẩn mực pháp luật. Đó chính là biểu hiện trình độ văn hóa pháp luật của các chủ thể quản lý doanh nghiệp. Lối sống theo pháp luật của doanh nhân có thể "lây lan", phổ biến và tạo nên một môi trường cộng đồng doanh nhân tích cực, hướng tới xã hội hóa hành vi pháp luật trong doanh nghiệp. Mặt khác, khi cộng đồng doanh nhân xây dựng lối sống theo pháp luật có nghĩa là tham gia vào quá trình xây dựng các chuẩn mực pháp luật cho nhà nước. Nếu dựa trên nền tảng tư tưởng pháp luật khoa học, tiên tiến thì lối sống theo pháp luật cũng dễ dàng hình thành. Ngược lại, nếu có lối sống theo pháp luật thì doanh nhân sẽ có ý thức bảo vệ, xây dựng, phát triển các giá trị pháp luật, văn hóa pháp luật.

2. Ý thức pháp luật trong việc xây dựng văn hóa pháp luật ở đội ngũ doanh nhân nước ta hiện nay

Trong những năm qua, sự ra đời của hàng loạt các văn bản luật, hệ thống tư vấn pháp lý và công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật của Nhà nước đã làm cho văn hóa pháp luật của các nhà doanh nghiệp, doanh nhân có sự biến đổi về chất. Theo kết quả điều tra chỉ số PCCI(*) của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong Dự án Sáng kiến Cạnh tranh Việt Nam (2011), có 44,74% các doanh nghiệp đã sử dụng dịch vụ tư vấn về thông tin pháp luật. Trong đó, Hà Nội là 60,53%, thành phố Hồ Chí Minh là 44,35%, Đà Nẵng là 71,05%. Cũng theo kết quả điều tra này, có 30% doanh nghiệp sử dụng nhà cung cấp dịch vụ tư nhân cho dịch vụ tư vấn thông tin về pháp luật. Hà Nội chiếm 69,8%, thành phố Hồ Chí Minh là 36,02%, Đà Nẵng chiếm 50,93% các doanh nghiệp. Trong đó có 86,36% doanh nghiệp tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật. Các doanh nhân đã ý thức được tầm quan trọng của thông tin và các dịch vụ thông tin, tư vấn pháp luật [9].

Nhìn chung hiện nay, một bộ phận lớn doanh nhân đã nhận thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với đất nước; có niềm tin, hành vi và lối sống theo pháp luật ngày càng cao, tham gia xây dựng pháp luật và phản biện xã hội ngày càng nhiều. Trên cơ sở nhận thức đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, đa số doanh nghiệp, doanh nhân đã đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, chung tay với Nhà nước giải quyết vấn đề lao động, việc làm, sử dụng nguồn tài nguyên, các phúc lợi xã hội...

Tuy nhiên, trong những năm qua, khi nền kinh tế thị trường nước ta chưa

(*) Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

hoàn thiện, đội ngũ các nhà doanh nghiệp, doanh nhân đang trong quá trình hình thành mới, chưa có thống nhất cao về lợi ích cá nhân với lợi ích dân tộc, cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn nhiều bất cập, trình độ tri thức pháp luật, niềm tin pháp luật, tính tự giác tuân thủ pháp luật của đội ngũ doanh nhân Việt Nam còn chưa cao, tình trạng vi phạm pháp luật còn phổ biến. Trong các doanh nghiệp, việc hoàn thiện hệ thống cấu trúc doanh nghiệp về tổ chức, bộ máy còn chậm, tính chuyên nghiệp chưa cao cho nên chưa thể nói đến gia tăng niềm tin, văn hoá doanh nghiệp… Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, khủng hoảng, nhiều doanh nghiệp mới bộc lộ bản chất thực sự như "lửa thử vàng". Những doanh nghiệp, doanh nhân có tư tưởng lợi dụng cơ hội vàng để chụp giật, bóc ngắn cắn dài, tầm nhìn ngắn hạn, làm ăn phi pháp bộc lộ ngày càng nhiều.

Theo thống kê của Tòa án Nhân dân tối cao, các vụ án kinh tế năm 2010 là 6.879 vụ, năm 2011 tăng lên 8.418 vụ. Các vụ án hành chính năm 2010 là 976 vụ, năm 2011 tăng lên 1.236 vụ, năm 2012 là 7.319 vụ, năm 2011 là 8.143 vụ [12]. Các tranh chấp và các vụ án về kinh tế có xu hướng ngày càng tăng, số lượng các chủ thể kinh tế vi phạm pháp luật ngày càng nhiều, điều đó đang đặt ra những câu hỏi cần giải đáp về trình độ văn hoá pháp luật của các doanh nghiệp.

Theo kết quả điều tra của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, số doanh nghiệp sử dụng pháp luật và các thiết chế khác để giải quyết tranh chấp năm 2011 là 22,22%. Ở Hà Nội là 10,64%, thành phố Hồ Chí Minh là 28,3%. Tức là tỷ lệ doanh nghiệp có ý thức trong việc sử dụng các phương tiện pháp luật trong việc bảo vệ lợi ích của mình chưa cao. Số vụ kiện và giải quyết tranh chấp ngày càng tăng, thời gian tòa án giải quyết các vụ án tranh chấp kinh tế của các doanh nghiệp cũng tăng lên. Hơn nữa, một bộ phận doanh nhân nước ta hiện nay còn nặng tâm lý trốn tránh pháp luật, mất niềm tin vào pháp luật, không quan tâm đến pháp luật, coi thường pháp luật, thậm chí coi pháp luật là phương tiện ràng buộc, rào cản làm mất đi lợi ích và tự do cá nhân của họ. Chính lý do này đã dẫn đến tình trạng khó khăn trong quá trình hình thành văn hóa pháp luật của các doanh nghiệp, doanh nhân hiện nay.

Kết quả khảo sát hiểu biết của các doanh nghiệp về 28 luật cơ bản cho thấy, mức độ "Biết ít" các văn bản luật của các nhà doanh nghiệp có tỷ lệ trung bình là 44,4%. Còn số các nhà lãnh đạo doanh nghiệp "Biết đầy đủ" chiếm tỷ lệ rất ít, kể cả các nhà quản lý doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế nhà nước. Tuy nhiên, điều đáng nói là tỷ lệ "Biết đầy đủ" về các văn bản luật của các nhà quản lý doanh nghiệp thuộc khu vực có yếu tố nước ngoài chiếm tỷ lệ cao hơn cả. Như vậy việc nhận thức pháp lý và tri thức pháp luật của các doanh nhân Việt Nam mới đạt yêu cầu tối thiểu, chưa đầy đủ và hoàn thiện [9].

Trình độ tri thức pháp luật của các nhà lãnh đạo doanh nghiệp ở nước ta nhìn chung còn thấp, đa số mới dừng ở mức độ "Biết ít" hoặc "Không biết", thậm chí có nhiều trường hợp còn nhận thức sai các văn bản luật. Họ chỉ nắm về nguyên tắc để quản lý, còn khi liên quan đến lĩnh vực cụ thể nào đó thì họ tìm hiểu qua các kênh thông tin hoặc

tìm đến luật sư. Mặt khác, cũng có một bộ phận nhỏ (<10%) các nhà quản lý doanh nghiệp không quan tâm gì đến các văn bản luật. Hầu hết các doanh nghiệp ở nước ta hiện nay đều không thành lập bộ phận tư vấn luật riêng và tuyển chọn luật sư thành nhân viên cơ hữu cho công ty. Ngược lại, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có sự am hiểu về pháp luật Việt Nam đầy đủ hơn doanh nghiệp Việt Nam, bởi họ thường có hệ thống tư vấn pháp luật đầy đủ và chuyên nghiệp.

Đa phần các nhà doanh nghiệp ít có sự giám sát và phản biện thường xuyên với các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước về tính khả thi hay hạn chế của các văn bản luật. Vì vậy, vai trò và tiếng nói của doanh nhân đối với công cuộc lập hiến, lập pháp của đất nước còn hạn chế.

Trong các doanh nghiệp hiện nay, trình độ hiểu biết pháp luật của doanh nhân còn thấp do nguyên nhân cơ bản là đa số họ không được đào tạo bài bản, trình độ học vấn thấp, còn yếu và thiếu về kiến thức, kỹ năng quản trị, tài chính... Bản thân các doanh nhân (nhất là doanh nhân trong thành phần kinh tế ngoài khu vực nhà nước) chưa thấm nhuần tư tưởng pháp luật của Nhà nước, trình độ nhận thức pháp lý còn yếu, niềm tin pháp luật chưa cao, ít có thói quen tìm hiểu và trau dồi pháp luật, tâm lý xem pháp luật như "rào cản", "chướng ngại vật" còn phổ biến.

Hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật của đội ngũ doanh nhân ở nước ta hiện nay còn nhiều hạn chế. Cũng có những doanh nhân tiêu biểu được phong tặng các danh hiệu anh hùng lao động, chiến sĩ thi đua, doanh nhân mang cái "hồn của người lính" (Đào Hồng Tuyển, Hồ Huy); hay những doanh nhân được thế giới tôn vinh như trường hợp Tạp chí *Forbes* tôn vinh Đặng Lê Nguyên Vũ là "vua café Việt", bà Mai Kiều Liên là người đã đưa Vinamilk trở thành một trong những Tập đoàn kinh tế hàng đầu châu Á... Tuy nhiên, hiện tượng doanh nhân có lối sống vô trách nhiệm, độc đoán, gia trưởng, kết bè cánh, chạy theo chủ nghĩa cá nhân, vi phạm pháp luật... lại rất phổ biến. Số lượng các doanh nhân vi phạm pháp luật gia tăng, nhiều công ty mới thành lập đã nhanh chóng phá sản hoặc bị tạm ngừng hoạt động do vi phạm pháp luật.

Theo Tổng cục Thống kê, số doanh nghiệp không xác minh được tính đến 6 tháng đầu năm 2012 là 92.710 doanh nghiệp, trong đó khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước có 91.517 doanh nghiệp. Số doanh nghiệp không xác minh được hoặc không tìm thấy thực chất là các doanh nghiệp hoạt động trá hình, thành lập để buôn bán hóa đơn thuế giá trị gia tăng, không thực hiện nghĩa vụ thuế, không có địa chỉ rõ ràng hoặc một số hộ kinh doanh cá thể có thành lập doanh nghiệp với hy vọng được hưởng chính sách ưu đãi của Nhà nước nhưng không hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, không treo biển hiệu mà vẫn hoạt động như hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp này có tên trong danh sách đăng ký doanh nghiệp và danh sách được cấp mã số thuế nhưng còn treo thuế hoặc không thực hiện thủ tục phá sản, giải thể, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. Tình trạng các doanh nghiệp FDI bỏ trốn, xù nợ trong năm 2011 cũng khá nhiều. Theo thống kê của cơ quan chức năng, đến tháng 10/2011 có tới 230 dự án của các

doanh nghiệp Đài Loan, Hàn Quốc được cấp chứng nhận đầu tư, giấy phép hoạt động nhưng đã giải thể, phá sản. Một số doanh nghiệp FDI sau khi được cấp phép, vay vốn đã rút về nước để lại khoản nợ kếch xù với 22 dự án tại 12 địa phương, 80 triệu USD tiền nợ [11].

Một bộ phận doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước hầu như chỉ quan tâm đến lợi ích cá nhân doanh nghiệp. Nhiều doanh nhân tìm cách gây thanh thế, đánh bóng hình ảnh, thanh danh, thậm chí còn được phong tặng các danh hiệu lớn nhưng ngay sau đó đã vi phạm pháp luật. Ông Nguyễn Đức Kiên - *Doanh nhân* của năm 2011; ông Lý Xuân Hải - Tổng Giám đốc điều hành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); ông Phan Huy Chí - Chủ tịch Chứng khoán SME - Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý, Hiệp hội Doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam; bà Đặng Thị Hoàng Yến - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Tân Tạo… đều là những doanh nhân nổi tiếng trước khi sa vào những bê bối. Hiện tượng các doanh nhân trong các doanh nghiệp nhà nước vi phạm pháp luật cũng ngày càng nhiều và gây ra những hậu quả nghiêm trọng, điển hình gần đây là vụ Vinashin, vụ Vinalines. Tuy nhiên không phải chỉ do trình độ thấp, vì đa số các doanh nhân kể trên đều là những người có trình độ, am hiểu pháp luật, thậm chí là đảng viên lâu năm nhưng vẫn cố ý vi phạm. Đây là hiện tượng đáng lo ngại khi doanh nhân còn mang tư tưởng chống đối luật, lợi dụng kẽ hở và sự thiếu đồng bộ của pháp luật và cơ chế giám sát luật, coi thường lợi ích quốc gia, chạy theo lợi ích cá nhân, xuống cấp về phẩm chất chính trị, đạo đức, đặc biệt là trong nhiều doanh nghiệp nhà nước.

3. Một số đề xuất

Có thể thấy trình độ văn hóa pháp luật của doanh nhân ở nước ta hiện nay còn thấp, đặc biệt là ở phương diện trình độ nhận thức pháp lý. Cũng có nhiều trường hợp tri thức pháp luật cao nhưng năng lực thực hiện hành vi pháp luật yếu kém do lợi ích cá nhân và thái độ coi thường pháp luật. Điều này đã làm cho hầu hết các nhà quản lý doanh nghiệp chưa đạt tới được chuẩn mực hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật theo đúng yêu cầu của văn hóa pháp luật hiện nay. Do đó, cần thực hiện một số giải pháp như:

1, Trau dồi nhận thức cho doanh nhân về tầm quan trọng của văn hóa doanh nghiệp, văn hóa pháp luật và vai trò của pháp luật trong kinh doanh

Nhà nước thông qua Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp về tầm quan trọng của xây dựng văn hóa pháp luật hiện nay. Cần giúp doanh nhân hiểu việc xây dựng văn hóa pháp luật trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay không phải là "tự nhiên mà có"; "một sớm, một chiều" mà là một quá trình khó khăn, lâu dài để xây dựng công ty trở thành một tổ chức có văn hóa pháp luật.

Bản thân các nhà lãnh đạo doanh nghiệp cần tự giác nâng cao vốn văn hóa nói chung và vốn văn hóa pháp luật nói riêng trong bối cảnh hội nhập kinh tế hiện nay. Các doanh nhân cần xây dựng thói quen giải quyết các hoạt động kinh

doanh bằng điều kiện cần là pháp luật. Các doanh nghiệp cần có bộ phận tư vấn pháp lý chuyên nghiệp, hỗ trợ pháp lý trong mọi hoạt động kinh doanh, tránh tình trạng sử dụng pháp luật một cách tự phát. Các nhà quản lý doanh nghiệp cần tự xây dựng hệ thống các định chế của doanh nghiệp trên cơ sở pháp luật.

2, Nâng cao tri thức pháp luật cho doanh nhân

Nhà nước quan tâm phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhiều hơn, sâu sát hơn, hiệu quả hơn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là cho đội ngũ doanh nhân. Cần đa dạng hóa công tác tuyên truyền pháp luật đến doanh nhân và doanh nghiệp. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp có thể lồng ghép kiến thức pháp luật vào các đợt tập huấn, bồi dưỡng cho doanh nhân về kỹ năng quản trị, văn hóa tổ chức, chính sách kinh tế. Cần làm cho doanh nhân trở thành cầu nối hữu hiệu các văn bản pháp luật của Nhà nước đến người lao động. Trong thời gian qua, việc triển khai các văn bản pháp luật chủ yếu mang tính chất hành chính nên hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật chưa cao. Do vậy, cần sử dụng các kênh thông tin để đưa pháp luật đến doanh nghiệp nhanh, hiệu quả nhất. Chú trọng phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của các tổ chức, hiệp hội trong công tác phổ biến pháp luật. Đồng thời, cần có các biện pháp kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật của các doanh nhân, doanh nghiệp theo hướng nâng cao tính tự giác, tích cực. Cần nâng cao chất lượng cán bộ trong các hiệp hội doanh nghiệp cũng như phẩm chất và trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác giám sát.

3, Lấy văn hóa pháp luật làm tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo trong doanh nghiệp

Nhà nước phải có quy trình thẩm định, đánh giá chặt chẽ khi bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các doanh nghiệp nhà nước, lấy văn hóa pháp luật làm tiêu chuẩn cho doanh nhân trong các doanh nghiệp nhà nước. Đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp cần cụ thể hơn về vị trí, vai trò, tiêu chuẩn, trách nhiệm trước pháp luật của người đứng đầu và những người lãnh đạo công ty. Đồng thời, nội bộ các công ty cần đưa ra quy định về việc tuyển dụng, bổ nhiệm các vị trí quản lý, trong đó lấy văn hóa pháp luật làm tiêu chí cơ bản.

***4,** Xây dựng lối sống và hành vi pháp luật cho doanh nhân*

Như đã đề cập ở trên, Nhà nước cần quan tâm trang bị đầy đủ tri thức pháp luật cho doanh nhân bằng nhiều biện pháp khác nhau. Đây là cơ sở hạt nhân của thế giới quan pháp luật và lối sống theo pháp luật của doanh nhân. Nhà nước và các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp đề cao ý thức "tự thân" tuân thủ pháp luật cho các nhà lãnh đạo doanh nghiệp. Để thực hiện pháp luật trở thành tự giác - thành hành vi pháp luật, đòi hỏi cả bồi dưỡng đào tạo lẫn giám sát, khuyến khích, động viên đối với doanh nhân.

Ngoài ra, cần xây dựng những tiêu chí cụ thể để đánh giá lối sống và hành vi pháp luật của các doanh nhân, doanh nghiệp, đi từ việc lấy ý kiến của các chi bộ Đảng tại doanh nghiệp đến ý kiến của nhân dân, cộng đồng xã hội trên địa bàn. Cần tôn vinh và nêu gương các

doanh nhân tiêu biểu "sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật" với quy trình, quy chế rõ ràng, tránh tình trạng "lạm phát" các giải thưởng. Đồng thời, cần phát huy vai trò giám sát của dư luận xã hội đối với các doanh nhân vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức và văn hóa kinh doanh, có quy định để tước bỏ danh hiệu đối với các doanh nhân có hành vi và lối sống không tuân thủ pháp luật ❑

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Nghị quyết số 48 - NQ/TW về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.*
2. *Nghị quyết số 49 - NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.*
3. Bộ Tài chính (2010), *Tài liệu giải đáp các vướng mắc, kiến nghị về Thuế,* Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp năm 2010, Hà Nội.
4. *Nghị quyết số 30c- NQ/CP Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 2011 - 2020.*
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đảng XI,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Nguyễn Minh Đoan (2011), *Ý thức pháp luật,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Lê Thanh Hà (2009), *Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bối cảnh Việt Nam gia nhập WTO và hội nhập kinh tế quốc tế*, Nxb. Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
8. Ngọ Văn Nhân (2010), "Về cấu trúc, vai trò và chức năng của văn hóa pháp luật", Tạp chí *Triết học*, số 7.
9. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Dự án Sáng kiến Cạnh tranh Việt Nam, *Báo cáo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam năm 2011.*
10. Paula Temporal (2007), *Bí quyết thành công những thương hiệu hàng đầu châu Á,* Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh.
11. vef.vn/2012-04-04-dn-fdi-bo-tron-no-thue-hang-chuc-ty,
12. http://toaan.gov.vn/portal/page/portalc/5901712